

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NGÃI
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG TRÀ CÂU

*

Số -CV/ĐU

Báo cáo tình hình công tác thông tin cơ sở

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Câu, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường,
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường,

Thực hiện Công văn số 82-CV/BTGDVTU ngày 29/7/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo tình hình công tác thông tin cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu:

1. Ủy ban nhân dân phường: Báo cáo tình hình công tác thông tin cơ sở tại địa phương (*theo Đề cương và phụ lục gửi kèm*). Báo cáo gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy*) **trước ngày 08/8/2025.**

2. Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy: Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng báo cáo tình hình công tác thông tin cơ sở trên địa bàn phường trình Ban Thường vụ Đảng ủy **trước ngày 13/8/2025.**

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện nội dung Công văn này. Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy,
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công phường,
- Trang thông tin điện tử UBND phường,
- C, PC Văn phòng Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Phạm Ân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC THÔNG TIN CƠ SỞ
(Kèm theo Công văn số -CV/ĐU ngày /7/2025 của BTV Đảng ủy)

I. Thông tin chung

- Về điều kiện tự nhiên.
- Về kinh tế - xã hội.
- Về đặc điểm dân cư, dân tộc, tôn giáo, dân số...

II. Đánh giá thực trạng hệ thống thông tin cơ sở

1. Tổ chức bộ máy và nhân lực

- Số lượng cán bộ phụ trách công tác thông tin cơ sở;
- Trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị; kỹ năng nghiệp vụ về truyền thông, công nghệ thông tin (nếu có);
- Hình thức tổ chức thông tin ở cơ sở.

2. Cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động thông tin cơ sở: Hệ thống trạm truyền thanh, loa truyền thanh, cụm thu phát truyền thanh không dây, máy tính, phòng thu, máy quay...

- Đánh giá thực trạng hoạt động của hệ thống trạm truyền thanh, loa truyền thanh, cụm thu phát truyền thanh không dây, máy tính, phòng thu, máy quay... trên địa bàn phường. Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống loa truyền thanh.

- Đánh giá hiện trạng hệ thống thông tin điện tử (*trang thông tin điện tử; mạng xã hội; ứng dụng nhắn tin trên internet...*).

3. Kết quả đạt được

3.1. Công tác cung cấp thông tin

- Cung cấp thông tin về chính trị - xã hội, pháp luật, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế,...: công khai thông tin qua các kênh (sách, báo, tạp chí, đài/kênh phát thanh, đài truyền hình, các nền tảng trên internet, mạng xã hội, trang thông tin điện tử, bảng tin, họp dân,...);
- Mức độ tiếp cận thông tin của Nhân dân.

3.2. Hoạt động truyền thanh của đài truyền thanh phường

- Nội dung chương trình, thời điểm, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh phù hợp với đặc điểm riêng của địa phương...

3.3. Hoạt động biên tập, sản xuất chương trình truyền thanh, bản tin đăng trên trang thông tin điện tử; mạng xã hội (việc thực hiện quy trình sản xuất tin, bài; ký duyệt nội dung và chương trình; việc chi trả chế độ nhuận bút cho những người xây dựng bản tin; thời gian phát bản tin...).

- Việc thành lập Ban biên tập cấp xã/phường theo quy định của pháp luật.

3.4. Hoạt động phối hợp, cộng tác tin, bài, chương trình với Báo và Phát thanh, truyền hình cấp trên. Sự phối hợp, hướng dẫn về kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ của cấp trên.

3.5. Việc thực hiện lưu trữ thông tin.

3.6. Việc bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

4. Hạn chế, bất cập

4.1. Về cơ chế, chính sách

4.2. Về nội dung, phương thức cung cấp thông tin

4.3. Về nguồn nhân lực triển khai thực hiện ở địa phương

4.4. Về hạ tầng, công nghệ, trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất

5. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập và những vấn đề đặt ra

5.1. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập

5.2. Những vấn đề đặt ra

6. Đề xuất, kiến nghị

Phụ lục 01
TRÌNH ĐỘ NHÂN LỰC THỰC HIỆN CÔNG TÁC THÔNG TIN CƠ SỞ

STT	Trình độ chuyên môn	Số lượng
1	Trên đại học	
2	Đại học	
3	Cao đẳng	
4	Khác	
5	Tổng cộng	

Phụ lục 02
THỐNG KÊ THIẾT BỊ THÔNG TIN CƠ SỞ

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Hiện trạng		Ghi chú
				Đang sử dụng	Hư hỏng	
	Truyền thanh xã/phường/ đặc khu	Đài				
1	Máy phát sóng FM 50W	Máy				
2	Bộ mã trung tâm	Bộ				
3	Bộ trộn tín hiệu Mixer	Cái				
4	Đài radio 1 cửa bằng, 1 cửa đĩa	Máy				
5	Thiết bị thu tín hiệu Radio chuyên dụng hoặc thiết bị thu tín hiệu truyền hình vệ tinh để thu tín hiệu Radio	Bộ				
6	Loa thu FM không dây	Cái				
7	Amplý - tăng âm truyền thanh	Cái				
8	Loa truyền thanh	Cái				
9	Cột Anten tam giác	Mét				
10	Micro	Cái				
11	Hộp thu kỹ thuật số	Hộp				
12	Các vật tư , thiết bị phụ trợ khác					
13	Các thiết bị dùng để vận hành trang thông tin điện tử xã/phường/đặc khu	Máy vi tính				
14	Trang thông tin điện tử					
15	Trang mạng xã hội xã/phường/đặc khu đang vận hành <i>(ghi rõ tên trang ở đây)</i>	Người theo dõi trang				

Phụ lục 03

HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG ĐÀI TRUYỀN THANH CƠ SỞ

[illegible]